

ĐỀ THI CHÍNH THỨC

Môn: ĐỊA LÍ

Thời gian: 150 phút (không kể thời gian giao đề)

Ngày thi: 22/3/2022

(Đề thi có 02 trang, gồm 06 câu)

Câu 1 (3,0 điểm):

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học:

- Trình bày các đặc điểm về địa hình của vùng núi Trường Sơn Bắc. Hướng các dãy núi có tác động như thế nào đến khí hậu của vùng núi Trường Sơn Bắc?
- Chứng minh vùng biển nước ta mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa thông qua các yếu tố khí hậu biển.

Câu 2 (3,0 điểm):

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học:

- Phân tích đặc điểm chế độ nước của sông Cửu Long.
- Nhận xét và giải thích sự thay đổi chế độ nhiệt ở nước ta từ Bắc vào Nam.

Câu 3 (3,0 điểm):

a) Trình bày những thế mạnh và hạn chế của nguồn lao động ở nước ta. Việc đào tạo tay nghề có ý nghĩa gì trong việc giải quyết việc làm cho người lao động?

b) Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, chứng minh quá trình đô thị hóa ở nước ta đang diễn ra với tốc độ ngày càng cao nhưng trình độ đô thị hóa còn thấp.

Câu 4 (3,5 điểm):

a) Cho bảng số liệu:

SỐ LƯỢNG GIA SÚC VÀ GIA CẦM Ở NƯỚC TA, GIAI ĐOẠN 2010 – 2020

Số lượng \ Năm	2010	2013	2017	2020
Trâu (nghìn con)	2877,0	2559,5	2491,7	2332,8
Bò (nghìn con)	5808,3	5156,7	5654,9	6230,5
Lợn (nghìn con)	27373,3	26264,4	27406,7	22027,9
Gia cầm (triệu con)	300,5	317,7	385,5	512,7

(Nguồn: Niên giám Thống kê 2020, NXB Thống kê, 2021)

Dựa vào bảng số liệu trên, nhận xét sự thay đổi số lượng đàn gia súc, gia cầm ở nước ta trong giai đoạn 2010 – 2020. Tại sao đàn gia cầm ở nước ta tăng nhanh trong thời gian trên?

b) Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, nhận xét về sự phân bố của các bãi tôm, bãi cá ở vùng biển nước ta.

Câu 5 (3,5 điểm):

Cho bảng số liệu:

TỔNG MỨC BÁN LẺ HÀNG HÓA VÀ DOANH THU DỊCH VỤ TIÊU DÙNG PHÂN THEO NGÀNH KINH DOANH Ở NƯỚC TA, NĂM 2010 VÀ NĂM 2020

(Đơn vị: tỉ đồng)

Ngành	Năm	2010	2020
Bán lẻ		1254200,0	3944935,5
Dịch vụ lưu trú, ăn uống		212065,2	493270,3
Dịch vụ và du lịch		211079,5	538248,5
Tổng số		1677344,7	4976454,3

(Nguồn: Niên giám Thống kê 2020, NXB Thống kê, 2021)

a) Vẽ biểu đồ thích hợp nhất thể hiện quy mô và cơ cấu tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng phân theo ngành kinh doanh ở nước ta năm 2010 và năm 2020.

b) Nhận xét và giải thích sự thay đổi cơ cấu tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng phân theo ngành kinh doanh ở nước ta giai đoạn 2010 – 2020.

Câu 6 (4,0 điểm):

Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học:

a) Kể tên các tỉnh có phân bố cây chè ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ. Phân tích các điều kiện thuận lợi về tự nhiên để phát triển cây chè ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

b) Giải thích tại sao Đông Nam Bộ là vùng thu hút mạnh nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước.

HẾT

Thí sinh được sử dụng Atlas Địa lí Việt Nam (Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam); không được sử dụng các tài liệu khác. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh:.....; Số báo danh:.....